

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NA HANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2022/HS-ST**
Ngày 16 tháng 02 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thẩm phán Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quan Văn Ngụ
2. Bà Nông Thị Sinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 26/01/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 05/02/2022 đối với bị cáo:

Bàn Hữu Kh, sinh ngày 03/4/1990; nơi sinh: huyện L, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn Nà Ta, xã Thượng Lâm, huyện L, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Bàn Nguyên Văn (Đã chết) và bà Bàn Thị Đức; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2021 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Na Hang. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ủy ban nhân dân xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H- Chức vụ: Chủ tịch (*Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn N, h, tỉnh Tuyên Quang (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

2. Triệu Nguyên Q, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn B, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang (*Hiện đang chấp hành án- vắng mặt tại phiên tòa*).

3. Lý Càn S, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Đá Bàn, xã M, huyện H, tỉnh T
(Hiện đang chấp hành án- vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2020 đến tháng 11/2020, Bàn Hữu Kh, sinh năm 1990, trú tại thôn Nà Ta, xã Thượng Lâm, huyện L, tỉnh T; Triệu Nguyên Q, sinh năm 1990, trú tại thôn Bản Nuây, xã Năng Khả, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lý Càn S, sinh năm 1983, trú tại thôn Đá Bàn, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang và Nguyễn Văn Th, sinh năm 1993, HKTT: xóm Mỹ Hợp, xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình (tạm trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang) đã cùng thực hiện hành vi Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, cụ thể như sau:

- **Lần 01:** Vào khoảng tháng 9/2020 (*không nhớ rõ ngày cụ thể*), Bàn Hữu Kh và Triệu Nguyên Q cùng rủ nhau lên khu rừng đặc dụng Thác Đồi thuộc thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tìm khai thác cây gỗ Nghiến làm thớt bán. Sau khi bàn bạc thống nhất Q hỏi mượn được: 01 thuyền sắt của anh Ma Văn Nghĩa, sinh năm 1976, HKTT: thôn Đồng Đi, xã Kiến Thiết, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365 của Phạm Công Minh, sinh năm 1964, HKTT: thôn Yên Khánh, xã Hoàng Khai, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (Nghĩa và Minh cùng tạm trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang) và chuẩn bị thêm các dụng cụ, gồm: xăng, dầu nhớt, dao và đèn pin...(quá trình hỏi mượn thuyền, cưa xăng Kh và Q nói với chủ sở hữu là đi lấy củi). Trên đường đi đến địa điểm khai thác gỗ Kh, Q rủ thêm Lý Càn S (Sì đang làm thuê tại khu vực Bền hồ thủy điện Tuyên Quang) đi khai thác gỗ Nghiến cùng, S đồng ý. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Kh, S, Q đi thuyền sắt theo lòng hồ thủy điện Tuyên Quang lên khu vực Thác Đồi, thuộc thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Đến nơi Kh đậu thuyền vào bờ rồi cùng Q, S mang theo máy cưa xăng và các dụng cụ cần thiết đi bộ vào bên trong rừng thì phát hiện 01 cây gỗ Nghiến cao khoảng 15m, đường vành khoảng 200cm có thể xẻ làm thớt. Sau khi S phát xung quanh gốc cây, Q dùng máy cưa xăng trực tiếp cắt 02 đường vào thân cây (vết cắt hình chữ V - cách mặt đất khoảng 60cm) khoảng 20 phút sau thì cây đổ. Sau đó Kh, S và Q thực hiện các công đoạn: cắt khúc, kê đà. Trong quá trình xẻ gỗ do S bị thương nên dừng lại. Khoảng 01 tuần sau, Kh, S và Q tiếp tục lên xẻ được 08 đoạn gỗ Nghiến (dạng thớt) đều có kích thước dày 20cm, đường kính 40cm. Sau đó cùng vận chuyển 08 đoạn gỗ Nghiến ra cách vị trí khai thác khoảng 200m để cất giấu rồi đi về nhà. Đến ngày 27/5/2021 Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang phát hiện và thu giữ (08 đoạn gỗ Nghiến nêu trên có tổng khối lượng 0,164m³).

- **Lần 02:** Vào khoảng tháng 11/2020 (*không nhớ rõ ngày cụ thể*) Bàn Hữu Kh, Triệu Nguyên Q gặp Nguyễn Văn Th tại Bền hồ thủy điện Tuyên Quang. Sau đó Kh, Q, Th rủ nhau đi tìm và khai thác gỗ Nghiến làm thớt bán, Th đồng ý. Khoảng 03 ngày sau Kh, Q và Thanh đến cửa hàng ông Phạm Văn

Cách, sinh năm 1968, trú tại tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang mua 01 máy cưa xăng nhãn hiệu Husqvarna 365, màu sơn đỏ, với giá 5.000.000 đồng (trong đó: Thgóp 4.000.000 đồng, Q góp 1.000.000 đồng); mua xăng, dầu nhớt,... Khoảng 16 giờ cùng ngày, Kh, Q, Thmang theo các dụng cụ đã chuẩn bị và sử dụng thuyền sắt của gia đình Thdo em trai Thlà anh Nguyễn Văn Tâm, sinh năm 2000 (trú tại tổ dân phố 6, thị trấn Na Hang, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang) điều khiển lên khu vực rừng đặc dụng Phia Buôn, thuộc thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang (Tâm không biết hành vi khai thác trái phép gỗ Nghiến của Q và đồng phạm). Khi đến nơi Tâm lái thuyền quay về còn Kh, Q và Thmang theo dụng cụ vào trong rừng thì phát hiện 01 cây gỗ Nghiến cao khoảng 15m, đường vanh khoảng 200cm. Sau khi tìm được cây gỗ Nghiến có thể xẻ làm thớt, Ththực hiện nhiệm vụ canh gác; Kh lắp các phụ kiện vào máy cưa; còn Q trực tiếp dùng máy cưa xăng cắt 02 đường cưa vào thân cây (vết cắt hình chữ v, vị trí cắt cách mặt đất khoảng 01m), Q cắt trong khoảng thời gian khoảng 30 phút thì cây đổ. Trong quá trình sơ chế, Q là người trực tiếp dùng máy cưa xẻ gỗ Thphẩm (dạng thớt) còn Kh, Thcùng thực hiện nhiệm vụ kê đà và vận chuyển đến vị trí tập kết. Trong 03 đêm (liên tiếp) Kh, Q và Thxẻ được 45 đoạn gỗ Nghiến dạng thớt đều có đường kính 40cm (*trong đó 36 đoạn dày 18cm; 08 đoạn dày 10cm; 01 đoạn dày 05cm*) và vận chuyển về cất giấu ở nhiều vị trí khác nhau (trong đó: 30 đoạn cất giấu dưới mặt nước cạnh bờ hồ thủy điện Tuyên Quang - cách nhà bè nuôi cá của gia đình Thkhoảng 300m; 02 đoạn quá trình vận chuyển bị nứt vỡ nên ném xuống lòng hồ; 09 đoạn cất giấu cách vị trí khai thác khoảng 300m; 04 đoạn bỏ tại vị trí khai thác). Sau khi khai thác xong trên đường quay về gặp Tổ công tác Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang tuần tra, do sợ bị phát hiện hành vi khai thác gỗ trái phép nên Kh, Q và Thvứt máy cưa xăng và bỏ chạy, sau đó cả ba trốn khỏi nơi cư trú. Sau khi tiếp nhận nguồn tin và thụ lý theo thẩm quyền, quá trình điều tra xác minh Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang xác định: Bàn Hữu Kh, Triệu Nguyên Q, Lý Càn S và Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi khai thác trái phép 02 gỗ Nghiến nêu trên và chuyển hồ sơ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang để thụ lý điều tra.

Quá trình giải quyết vụ án Bàn Hữu Kh bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 01/11/2021, bị bắt theo quyết định truy nã tại Ấp 4A, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thphố Hồ Chí Minh.

Tại các Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây của Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng Na Hang xác định vị trí, loài cây do Bàn Hữu Kh cùng đồng phạm đã khai thác rừng trái phép, cụ thể như sau:

- Lần 01: Vị trí khai thác: tại lô 5, khoảnh 528 đối tượng rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc khu vực rừng Thác Đồi, thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 01 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng bị khai thác là 3,859m³ (trong đó: khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường là 3,695m³; khối lượng gỗ mang ra khỏi hiện trường là 0,164m³)

- Lần 02: Vị trí khai thác: tại lô 2, khoảnh 554 đối tượng rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc khu vực rừng Phia Buôn, thôn Tát Kẻ, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang; Lâm sản bị thiệt hại: 01 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA) có tổng khối lượng bị khai thác là $7,165\text{m}^3$ (trong đó: khối lượng gỗ còn lại tại hiện trường là: $6,409\text{m}^3$; khối lượng gỗ mang ra khỏi hiện trường là $0,756\text{m}^3$)

Tại Kết luận định giá tài sản số: 06/KLĐG-HĐĐGTSTTHS ngày 10/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: 02 cây gỗ Nghiến thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA, có tổng khối lượng là $10,268\text{m}^3$ bị khai thác trái phép tại khu vực rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc thôn Tát Kẻ, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang có tổng giá trị là: 101.497.270 đồng (*Một trăm không một triệu, bốn trăm chín bảy nghìn, hai trăm bảy mươi đồng*). Trong đó:

+ 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng $3,859\text{m}^3$, trong đó: gỗ tròn là $3,358\text{m}^3$; gỗ sơ chế Thđạng thót là $0,164\text{m}^3$; gỗ xẻ là $0,211\text{m}^3$ (quy tròn là $0,337\text{m}^3$), có tổng giá trị là: 39.644.710 đồng;

+ 01 cây gỗ Nghiến có khối lượng $6,409\text{m}^3$, trong đó: gỗ tròn là $4,428\text{m}^3$; gỗ sơ chế Thđạng thót là $0,138\text{m}^3$; gỗ xẻ là $1,152\text{m}^3$ (quy tròn là $1,843\text{m}^3$), có tổng giá trị là: 61.852.561 đồng;

Tại kết luận định giá tài sản số: 20/KLĐG-HĐĐGTSTTHS ngày 16/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Na Hang, kết luận: 36 đoạn thót Nghiến tròn, có tổng khối lượng $0,756\text{m}^3$ đã bị lấy đi khỏi hiện trường tại lô 2 khoảnh 554 chức năng rừng đặc dụng là rừng tự nhiên Phia Buôn có tổng giá trị là 7.427.472 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm hai bảy nghìn, bốn trăm bảy hai đồng*)

Về vật chứng vụ án: Đã được nhận định và xử lý tại Bản án số 37/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Do Bàn Hữu Kh đã bỏ trốn nên Bản án số 37/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tuyên các bị cáo Triệu Nguyên Q, Nguyễn Văn Th có trách nhiệm liên đới bồi thường 7.427.472 đồng cho UBND xã Khâu Tinh, huyện Na Hang và dành quyền khởi kiện cho bị cáo Q và Thêu cầu Bàn Hữu Kh hoàn trả số tiền đã liên đới bồi thường bằng vụ án dân sự khác. Nên không đề cập xem xét, xử lý trong vụ án này.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Bàn Hữu Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây; lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSNH ngày 26/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố bị cáo Bàn Hữu Kh về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Bàn Hữu Kh phạm tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*”.

Về hình phạt:

- Đề nghị căn cứ điểm e khoản 3 Điều 232; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Hữu Kh từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng đã được giải quyết trong bản án số 37/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang nên không đề cập trong vụ án này.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác định đối tượng rừng và loài cây, lý lịch gỗ, vật chứng thu giữ phù hợp với kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian tháng 9/2020 và tháng 11/2020, Bàn Hữu Kh đã hai lần thực hiện hành vi Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, cụ thể:

- Lần 01: Khoảng tháng 9/2020 (không nhớ ngày cụ thể) tại lô 5, khoảnh 528 đối tượng rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc khu vực rừng Thác Đồi, thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Hữu Kh có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IIA), có tổng khối lượng là 3,859m³, có giá trị 39.644.710 đồng (*Ba chín triệu, sáu trăm bốn bốn nghìn, bảy trăm mười đồng*)

- Lần 02: Khoảng tháng 11/2020 (không nhớ ngày cụ thể) tại lô 2, khoảnh 554 đối tượng rừng đặc dụng là rừng tự nhiên thuộc khu vực rừng Phia Buôn, thôn Tát Kê, xã Khâu Tinh, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Bàn Hữu Kh có hành vi khai thác trái phép 01 cây gỗ Nghiến (thuộc Danh mục thực vật rừng nguy cấp,

quý, hiếm nhóm IIA) có khối lượng là 7,165m³ có giá trị 69.280.033 đồng (*Sáu chín triệu, hai trăm tám mươi nghìn, không trăm ba ba đồng*).

Tổng số lâm sản bị thiệt hại trong 02 lần khai thác trái phép quy kết trách nhiệm hình sự đối với: Bàn Hữu Kh là: 11,024 m³ có giá trị 108.924.743 đồng.

Trong vụ án này bị cáo 02 lần khai thác trái phép gỗ Nghiến với tổng khối lượng bị thiệt hại là: 11,024 m³ có giá trị 108.924.743 đồng, đã đầy đủ yếu tố cấu Tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, thuộc trường hợp quy định tại điểm e khoản 3 Điều 232 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế cụ thể là trật tự quản lý về rừng, gây nguy hại đến tài nguyên rừng cũng như hệ sinh thái tự nhiên, loài gỗ bị cáo khai thác là gỗ Nghiến nhóm IIA thuộc danh mục thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm cần được quan tâm, ưu tiên bảo vệ; đồng thời hành vi của bị cáo còn gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương, gây khó khăn cho công tác quản lý, bảo vệ rừng. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức, bị cáo nhận thức được hành vi khai thác gỗ trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích vụ lợi, cần tiền chi tiêu cho bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thkhân khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho công tác điều tra do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản án số 37/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tuyên các bị cáo Triệu Nguyên Q, Nguyễn Văn Th có trách nhiệm liên đới bồi thường 7.427.472 đồng cho UBND xã Khâu Tinh, huyện Na Hang và dành quyền khởi kiện cho bị cáo Q và Th yêu cầu Bàn Hữu Kh hoàn trả số tiền đã liên đới bồi thường bằng vụ án dân sự khác. Triệu Nguyên Q và Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa và không có đề nghị bằng văn bản yêu cầu giải quyết trong vụ án này do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[7]. Về vật chứng: Đã được nhận định và xử lý tại Bản án số 37/2021/HS-ST ngày 23/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về các vấn đề khác: Đối với Phạm Công Minh, Ma Văn Nghĩa, Phạm Văn Cách, Nguyễn Văn Tâm quá trình cho mượn máy cưa xăng, thuyền, bán máy cưa xăng, điều khiển thuyền cho bị cáo. Do không biết hành vi khai thác trái phép gỗ Nghiền nêu trên nên không đề cập xử lý.

[10]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bàn Hữu Kh phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm e khoản 3 Điều 232; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Hữu Kh **05** năm **01** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/11/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bàn Hữu Kh phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Ngọc Thúc

